

Hoàn thiện các quy định xử phạt hành chính về thương mại trong điều kiện hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới

TS ĐOÀN HỒNG LÊ*

Xử phạt vi phạm hành chính là quá trình các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền căn cứ vào quy định của pháp luật hành chính, tính chất, mức độ vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân người vi phạm cùng như những yếu tố liên quan để ban hành các quyết định xử phạt.

Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính (PLXLVPHC) của nước ta được ban hành từ năm 1989, từng bước được sửa đổi hoàn thiện vào các năm 1995, 2002, 2007, 2008. Sau khi ban hành, PLXLVPHC đã được cụ thể hóa bởi hơn 100 nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành. Hiện nay, Dự thảo Luật Xử phạt vi phạm hành chính đang được hoàn thiện để chuẩn bị thông qua, thay thế cho PLXLVPHC. Kể từ khi ban hành, PLXLVPHC là công cụ quan trọng nhằm duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính của nhà nước, góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các vi phạm hành chính, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế. Tuy nhiên, bên cạnh những thành công, PLXLVPHC đã bộc lộ những hạn chế. Đáng chú ý, do đề cập đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội nên một số quy định có sự trùng lắp, chồng chéo về phạm vi điều chỉnh dẫn đến mâu thuẫn về thẩm quyền, mức xử phạt. Tình trạng chồng chéo mâu thuẫn này đang có xu hướng gia tăng do nhiều nghị định ở các lĩnh vực tiếp tục được bổ sung, sửa đổi. Qua hơn 10 năm thực hiện, PLXLVPHC

đã không bao quát hết yêu cầu của thực tế đang đặt ra. Mặt khác, trong quá trình thực thi PLXLVPHC và các nghị định diễn ra rất đa dạng phức tạp nhưng chưa được thống nhất quản lý làm hạn chế đến hiệu quả thi hành pháp luật và hiệu lực quản lý của nhà nước, ảnh hưởng đến kinh tế, trật tự an toàn xã hội, vì vậy, cần phải được khẩn trương nghiên cứu, điều chỉnh, nhằm đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của đời sống kinh tế - xã hội trong giai đoạn phát triển mới.

1. Những quy phạm xử phạt vi phạm hành chính cần hoàn thiện

Hành vi vi phạm hành chính rất rộng lớn và đa dạng, bao gồm nhiều lĩnh vực: quốc phòng, an ninh quốc gia; trật tự, an toàn xã hội; tư pháp; y tế, sức khỏe; nông, lâm, ngư nghiệp; thương mại và hải quan; văn hóa, giáo dục, thể thao, du lịch; khoa học, công nghệ; lao động - xã hội; giao thông, quản lý và bảo vệ các công trình giao thông; thông tin và truyền thông; tài chính, ngân hàng; công nghiệp; xây dựng và quản lý đô thị; tài nguyên và môi trường; kế hoạch đầu tư; lưu trữ; tôn giáo; thi đua khen thưởng... Vì vậy, việc hoàn thiện hệ thống các quy định xử phạt vi phạm hành chính đòi hỏi tập trung trí tuệ, khoa học nhằm đảm bảo tính thống nhất, chất lượng và có tính ứng dụng cao trong thực tiễn cuộc sống.

Nhìn chung, hệ thống các quy phạm về xử phạt vi phạm hành chính tương đối đầy đủ có tác dụng phòng ngừa, răn đe và giáo dục rất lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động kinh tế - xã hội đi vào nề nếp. Tuy

* Cục Hải quan thành phố Đà Nẵng

nhiên, trước sự phát triển kinh tế và xã hội trong điều kiện toàn cầu hóa đã và đang xuất hiện ngày càng nhiều những quan hệ kinh tế, xã hội mới thì chiếc áo "PLXLVPHC" hiện nay đã quá chật, phạm vi, đối tượng điều chỉnh không còn phù hợp, từ đó dẫn đến khó khăn trong việc thi hành pháp luật trên thực tế. Trong đó, những vấn đề lớn của PLXLVPHC như đối tượng bị điều chỉnh, cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, nguyên tắc phân định thẩm quyền xử phạt, trình tự, thủ tục, hình thức, mức phạt và chất lượng đội ngũ những người thực thi và có thẩm quyền xử phạt. Đối với thẩm quyền, Pháp lệnh quy định 13 cơ quan và 74 chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Trong đó, ngành hải quan 7 chức danh có thẩm quyền xử phạt (Điều 34 PLXLVPHC năm 2002). Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tế thì số lượng này vẫn chưa đủ. Bởi vì có một số chức danh trong quá trình thực thi nhiệm vụ phát hiện vi phạm hành chính nhưng không có thẩm quyền xử phạt. Vì vậy, gây ách tắc trong vấn đề xử lý vụ việc. Chẳng hạn, công chức hải quan không được xử phạt trong lĩnh vực xuất nhập khẩu (XNK) hàng hóa gây ô nhiễm môi trường, nguy hại cho sức khỏe con người, sinh vật, hệ sinh thái. Trong khi lĩnh vực XNK thuộc chức năng quản lý trực tiếp của ngành hải quan. Mặt khác, một số quy định phạm vi, trách nhiệm xử phạt chưa rõ ràng hoặc chồng lấn. Chẳng hạn, nội dung vi phạm quy định về XNK hàng hóa và dịch vụ liên quan đến XNK hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan hải quan nhưng lại quy định trong Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về thương mại (Mục 5, Nghị định số 06/2008/NĐ-CP).

Một vấn đề bất cập khác trong việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đó là, còn nhiều kẽ hở do hệ thống luật pháp liên quan chậm ban hành hoặc thiếu đồng bộ. Mặt khác, một số văn bản luật thiếu tính ổn định và tính dự báo, chất lượng chưa cao, chưa sát thực tế. Nhiều văn bản phải chờ hướng dẫn hoặc phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần, liên quan đến nhiều cơ quan chức năng nên gây khó khăn cho những người thực thi công vụ. Về phía các cơ quan chức năng, công tác phối hợp chưa chặt chẽ, chồng chéo dẫn đến tình trạng nhiều vụ vi phạm còn tồn đọng, diễn biến phức tạp. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật nói chung, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính nói riêng chưa được quan tâm đúng mức nên chưa tác động tích cực đến nhận thức và hành vi của người dân. Bên cạnh đó, có những hạn chế không nhỏ như công tác thi

hành và áp dụng những quy định xử phạt hành chính vào thực tiễn còn hạn chế dẫn đến tình trạng vi phạm xảy ra còn nhiều. Vấn đề xử lý chưa được nghiêm khắc, còn mang tính hình thức nên tác dụng răn đe còn ít. Đặc biệt, trước sự phát triển nhanh chóng của khoa học - kỹ thuật và công nghệ thông tin thì ngày càng xuất hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật hành chính vừa đa dạng vừa tinh vi hiện đại nhưng pháp luật chưa kịp điều chỉnh.

2. Những bất cập trong xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động thương mại

Sự phát triển của hoạt động thương mại trong điều kiện hội nhập sâu vào nền thương mại thế giới đã góp phần quan trọng vào sự tăng trưởng kinh tế và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những thành công, hoạt động thương mại ngày càng đa dạng về hình thức, phức tạp về chủ thể đặt ra cho công tác quản lý nhà nước và hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện nhằm đảm bảo cho thương mại phát triển đúng hướng. Bên cạnh những mặt tích cực, vì mục đích lợi nhuận, nhiều tổ chức, cá nhân đã bất chấp quy định. Vì vậy, vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại ngày càng xảy ra khá phổ biến và có chiều hướng gia tăng. So với các vi phạm hành chính ở các lĩnh vực khác đã phát hiện xử lý thì vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại có số vụ nhiều hơn, đa dạng và phức tạp hơn. Vi phạm tập trung ở các hành vi như buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán kinh doanh trái phép hàng cấm, hàng thuộc diện quản lý chuyên ngành. Tuy mức độ nguy hiểm cho xã hội của nó thấp hơn so với tội phạm nhưng vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại là hành vi gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đối với nền kinh tế - xã hội, lợi ích của nhà nước cũng như lợi ích chung của toàn thể cộng đồng. Vì vậy, cùng với các lĩnh vực khác, vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại cần phải tăng cường phát hiện xử lý và hoàn thiện các quy định nhằm phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm.

Hệ thống quy phạm xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại là một bộ phận quan trọng của PLXLVPHC, kể từ khi ban hành đã không ngừng phát huy tác dụng. Cho đến nay, PLXLVPHC đã được quy định cụ thể tại các Nghị định 175/2004/NĐ-CP, Nghị định 06/2008/NĐ-CP, Nghị định 107/2008/NĐ-CP, Nghị định 54/2009/NĐ-CP, Nghị định 112/2010/NĐ-CP và một số văn bản hướng dẫn khác. Cùng với tăng cường văn bản pháp luật, công tác đấu tranh chống

vi phạm hành chính, chống buôn lậu, gian lận thương mại (GLTM) triển khai quyết liệt, nhưng do nhiều nguyên nhân tình trạng vi phạm vẫn có chiều hướng gia tăng phức tạp. Đặc biệt, thực hiện chủ trương “kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội”, các cơ quan chức năng đã triển khai đồng bộ các giải pháp, góp phần ổn định thị trường, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các tổ chức cá nhân sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng nhưng vi phạm vẫn không giảm.

Trong 10 năm (2001 - 2010), các lực lượng chức năng đã kiểm tra 3.527.627 vụ, xử lý 1.920.222 vụ vi phạm trong lĩnh vực thương mại, tổng số tiền thu được trên 28.252,2 tỷ đồng. Trong đó, thu từ xử phạt hành chính 4.568,2 tỷ đồng, phạt và thu truy thu thuế 17.936,9 tỷ đồng, trị giá hàng vi phạm 5.747,1 tỷ đồng¹. Năm 2011, các lực lượng chức năng đã phát hiện 33.649 vụ buôn lậu, buôn bán hàng cấm với giá trị 287,3 tỷ đồng, tăng 20% về số vụ và tăng 87,5 tỷ đồng so với năm 2010 về trị giá hàng vi phạm². Riêng toàn ngành hải quan, 5 tháng đầu năm 2012, đã phát hiện bắt giữ 1.538 vụ vi phạm

Bảng 1. Kết quả thanh tra, kiểm tra thuế xuất nhập khẩu

Năm	Số cuộc kiểm tra			Số thuế ấn định (đơn vị: tỷ đồng)	Đã thu (đơn vị: tỷ đồng)
	Tại trụ sở hải quan	Tại trụ sở doanh nghiệp	Tổng cộng		
2007	668	47	715	193,13	110,56
2008	745	48	793	212,33	196,86
2009	746	37	783	344,55	277,25
2010	869	35	904	309,37	290

Nguồn: Tổng cục Hải quan

pháp luật hải quan, buôn lậu và gian lận thương mại với trị giá hàng hóa ước tính gần 32 tỷ đồng³.

Các vụ buôn lậu với quy mô, số lượng lớn tập trung chủ yếu ở vùng biển các tỉnh như Quảng Ninh, Hải Phòng, Kiên Giang với các mặt hàng xuất lậu có giá trị cao như quặng, khoáng sản, than, gỗ, động vật hoang dã... Trong khi đó, ở các tuyến biên giới đất liền, các đối tượng tập trung vào các mặt hàng nhập khẩu có lợi nhuận lớn như thuốc lá, rượu, đồ điện tử dân dụng, vải, mỹ phẩm, dược phẩm, thép, gỗ. Mặc dù các lực lượng chức năng đã có nhiều cố gắng nhưng các vụ buôn lậu, GLTM vẫn diễn biến phức tạp, tinh vi và khó lường. Các hành vi vi phạm phổ biến như vận chuyển buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất buôn bán hàng giả, kém chất lượng; vận chuyển, buôn bán lâm sản, khoáng sản trái phép...; kinh doanh không có giấy chứng nhận đăng ký kinh

doanh, không có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, không niêm yết giá, bán sai giá niêm yết, niêm yết giá bằng ngoại tệ, không thực hiện đăng ký giá và kê khai giá theo quy định. Đối tượng vi phạm gồm: doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và các tổ chức và cá nhân kinh doanh khác.

Trong lĩnh vực thuế, tình hình vi phạm hành chính của một bộ phận tổ chức kinh tế, cá nhân cũng có chiều hướng gia tăng. Các vi phạm chủ yếu như khai báo, mô tả không đúng tên hàng, đặc tính kỹ thuật, số, trọng lượng hàng hóa, khai thấp trị giá, khai báo mã số hàng hóa và mã số thuế có mức thuế thấp để trốn thuế XNK, bán hàng nhưng không lập và xuất hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT); lợi dụng ân hạn nộp thuế để trốn thuế. Bên cạnh đó, việc chống hàng giả và gian lận thương mại đặc biệt khó khăn ở địa bàn biên giới cửa khẩu và các thành phố lớn. Riêng ngành hải quan cùng với tích cực chống buôn lậu, gian lận thương mại đã triển khai đồng bộ các biện pháp thanh tra, kiểm tra thuế XNK... nên hàng năm đã kịp thời phát hiện truy thu cho ngân sách hàng trăm tỷ đồng (bảng 1).

3. Những đặc trưng cơ bản về xử phạt vi phạm hành chính đối với hoạt động thương mại

Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại (VPHCTHDTM) là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền, căn cứ vào các quy định của pháp luật hiện hành về xử lý vi phạm hành chính về thương mại và các văn bản pháp luật liên quan, quyết định áp dụng các biện pháp xử phạt hành chính và các biện pháp cưỡng chế hành chính khác đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm. Theo quy định chung, mỗi vi phạm hành chính trong

1. Nguyễn Tiến Dũng: *Chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại: 10 năm xử lý gần 2 triệu vụ vi phạm*. <http://www.ven.vn, 01 - 9 - 2011>.

2. Chống buôn lậu và gian lận thương mại: nhiệm vụ cấp bách, lâu dài. <http://www.tinmoi.vn, 21 - 03 - 2012>.

3. Hương Ly: *Sát chết quản lý để chống gian lận thương mại*. Hà Nội mới online, 09 - 06 - 2012.

lĩnh vực thương mại phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính là cảnh cáo hoặc phạt tiền. Ngoài các hình phạt xử phạt chính, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức vi phạm trong hoạt động thương mại còn có thể bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung như tước quyền sử dụng giấy phép, chúng chỉ hành nghề và tịch thu tang vật, phương tiện sử dụng để vi phạm hành chính. Tuy nhiên, so với xử phạt vi phạm hành chính ở các lĩnh vực khác, thẩm quyền thực hiện xử phạt được giao cho một số cơ quan duy nhất thực hiện, thẩm quyền xử phạt VPHCTHDTM được giao rất rộng cho các cơ quan: ủy ban nhân dân các cấp, quản lý thị trường, công an nhân dân, hải quan, bộ đội biên phòng, cảnh sát biển và thanh tra nhà nước chuyên ngành như thanh tra kế hoạch đầu tư, thanh tra công thương, thanh tra y tế...

Các vụ xử phạt VPHCTHDTM ở nước ta tập trung nhiều ở các tỉnh, thành có hoạt động thương mại phát triển như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Dương, Đồng Nai, các tuyến biên giới, cửa khẩu đường bộ, sân bay, bến cảng... Đồng thời, vi phạm diễn ra khá phổ biến bao gồm các hoạt động sản xuất, lưu thông, XNK, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và hoạt động xúc tiến thương mại; tang vật, tài liệu rất đa dạng phức tạp. Đối tượng vi phạm chủ yếu là các tổ chức, cá nhân với nhiều hành vi thủ đoạn ngày càng tinh vi và rất khó bị phát hiện để xử lý. Một khác, tuy thẩm quyền xử phạt được giao cho nhiều cơ quan nhưng trong thực tế việc xử phạt vi phạm chủ yếu do các cơ quan quản lý chuyên ngành như quản lý thị trường, hải quan, thanh tra nhà nước chuyên ngành. Việc phát hiện và xử lý vi phạm hành chính tại địa phương do ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh thực hiện rất hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xử phạt VPHCTHDTM vẫn còn nhiều hạn chế. VPHCTHDTM có chiều hướng gia tăng, nhiều vụ nghiêm trọng có ảnh hưởng không chỉ trong phạm vi một địa phương mà ảnh hưởng cả khu vực và cả nước. Một khác, việc tái phạm ngày càng nhiều, lợi ích của người tiêu dùng bị xâm phạm nghiêm trọng và phổ biến, lợi ích của các tổ chức, cá nhân kinh doanh chân chính bị ảnh hưởng. Cùng với tham nhũng, chế tài xử phạt các hành vi VPHCTHDTM lỏng lẻo ảnh hưởng đến niềm tin của các nhà đầu tư vào hoạt động thương mại.

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình này, ngoài động cơ hám lợi của đối tượng còn do chế tài xử phạt và mức

phạt chưa thực sự nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm. Việc quy định thẩm quyền, trách nhiệm xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền chưa thực sự chặt chẽ. Thực tế cho thấy, việc xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại chủ yếu do các cấp cơ sở phát hiện xử phạt là chủ yếu nhưng thẩm quyền và mức phạt quy định quá thấp, dẫn đến tình trạng phần lớn các vụ việc phải chuyển hồ sơ đề nghị lên cơ quan cấp trên xử phạt theo quy định. Trong lúc đó, quy trình chuyển hồ sơ vụ việc quá phức tạp, dẫn đến hết thời hạn xử phạt và tồn đọng kéo dài. Bên cạnh đó, công tác truyền thông đối với phòng ngừa, đấu tranh VPHCTHDTM chưa được quan tâm đúng mức. Một khác, khi tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm trong hoạt động thương mại ít được thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan của đối tượng vi phạm biết để phối hợp quản lý giáo dục người đã bị xử phạt, dẫn đến đối tượng tiếp tục tái phạm.

4. Một số khuyến nghị

Việc hoàn thiện các quy định về xử phạt vi phạm hành chính nói chung, xử phạt VPHCTHDTM nói riêng là đòi hỏi cấp thiết trong tình hình hiện nay nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo việc xử phạt kịp thời, đúng đắn và tránh vụ việc tồn đọng, kéo dài, góp phần bảo vệ lợi ích của cá nhân, cộng đồng và xã hội, ngăn ngừa, giáo dục và răn đe không để các vi phạm tiếp diễn, với những giải pháp thiết thực. Cụ thể:

Một là, hoàn thiện chế tài xử phạt theo hướng nghiêm khắc hơn, mức phạt cao hơn và phải dựa trên giá trị kinh tế và lợi nhuận của hàng hóa, dịch vụ thu được do vi phạm mà có. Bên cạnh đó, hình thức xử lý và mức phạt cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm gây nên.

Hai là, mở rộng thẩm quyền xử phạt và tăng mức phạt tiền cho người đứng đầu các tổ chức ở cấp cơ sở và cán bộ trực tiếp phát hiện xử lý vi phạm hành chính. Đồng thời, tăng thời hạn xử lý những trường hợp vi phạm phức tạp, vụ việc có yếu tố nước ngoài và những vụ việc thụ lý do vượt thẩm quyền xử phạt.

Ba là, đơn giản hóa quy trình, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính. Theo quy định hiện hành, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định xử phạt trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản, đối với vụ việc phức tạp thời hạn là 30 ngày. Tuy nhiên, việc quy định thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản là chưa hợp lý mà nên quy định cụ thể 10 ngày làm việc

(trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). Đồng thời, cần hướng dẫn cụ thể vụ việc như thế nào được coi là có nhiều tình tiết phức tạp. Mặt khác, theo Khoản 2, 3, Điều 23 Nghị định 128/2008/NĐ-CP thì việc gia hạn chủ áp dụng đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp là chưa hợp lý. Vì trong thực tế, người có thẩm quyền xử phạt là người dùng đầu cơ quan nhưng trong trường hợp phải di công tác hoặc nghỉ phép, nghỉ ốm nếu không ủy quyền cho cấp phó thì không thể ra quyết định xử phạt theo đúng thời hạn.

Bốn là, tăng thời hiệu trong việc xử phạt vi phạm hành chính. Theo quy định hiện hành, thời hiệu trong xử phạt vi phạm hành chính là 1 năm, đối với một số lĩnh vực thời hiệu xử phạt là 2 năm. Thực tế, hoạt động thương mại đa dạng và phức tạp liên quan đến hàng hóa, quyền sở hữu trí tuệ, quan hệ đến nhiều lĩnh vực quốc tế và có yếu tố nước ngoài; vi phạm liên quan đến dầu cọ, găm hàng, buôn lậu, gian lận thương mại, cạnh tranh, quyền sở hữu..., thời gian giao dịch thường kéo dài. Vì vậy, nên sửa đổi thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại là 2 năm.

Năm là, nghiên cứu bổ sung những hành vi, hình thức, mức độ xử phạt đối với những vi phạm hành chính mới phát sinh trong hoạt động thương mại và có tính dự báo. Trong đó, cần quy định cụ thể thẩm quyền, chế tài xử phạt các hành vi vi phạm hành chính trong giao dịch điện tử và thương mại điện tử (Điều 52, Nghị định số 06/2008/NĐ-CP). Riêng nội dung vi phạm quy định về XNK hàng hóa và dịch vụ liên quan đến XNK hàng hóa (gồm 8 điều thuộc Mục 5, Nghị định số 06/2008/NĐ-CP) nên chuyển sang Nghị định Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, do những vi phạm này thuộc chức năng quản lý trực tiếp của ngành hải quan, để tránh chồng chéo.

Sáu là, nâng cao vai trò của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Trong khi thẩm quyền xử phạt được các cơ quan chức năng thực thi khá hiệu quả thì một số cơ quan chức năng khác như ủy ban nhân dân các cấp và thanh tra chuyên ngành chưa làm hết vai trò và trách nhiệm được giao trong xử lý và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại. Số vụ xử phạt vi phạm hành chính do các cơ quan này thực hiện rất ít. Mặt khác, nhiều vụ việc vi phạm đã được phát hiện nhưng do thiếu sót và lúng túng trong quy trình thiết lập hồ sơ thủ tục, từ lập biên bản, thời hạn, thẩm quyền đến tác nghiệp nên không thể tiến

bàn xử phạt, bỏ qua vi phạm. Vì vậy, cùng với nâng cao vai trò của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cần phải nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức công vụ đối với cán bộ được giao thẩm quyền xử phạt. Mặt khác, Luật Xử phạt vi phạm hành chính nói chung, xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại nói riêng cần quy định rõ chế tài đối với từng cơ quan, cá nhân được giao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhưng không thực hiện đúng trách nhiệm được giao (cụ thể hóa Điều 121 PLXLVPHC).

Bảy là, tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính với các cơ quan, tổ chức quản lý chuyên ngành, những cơ quan có phạm vi xử phạt liên quan đến các đối tượng quản lý cùng một địa bàn như thương mại, hải quan, kiểm dịch, môi trường... Đồng thời, có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền cơ sở các cấp (UBND phường, xã, quận, huyện...) với Hiệp hội Bảo vệ người tiêu dùng và các hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực thương mại như quảng cáo thương mại, dệt may, da giày, làm nghiệp, thủy sản và các hiệp hội chuyên ngành khác.

Tám là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Bên cạnh khai thác công nghệ thông tin để thiết lập hồ sơ, theo dõi xử lý, lưu trữ tài liệu, các cơ quan chức năng cần xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử để trao đổi thông tin, phục vụ công tác kết nối hợp đồng đấu tranh chống vi phạm pháp luật về thương mại. Mặt khác, sử dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật nói chung, pháp luật về thương mại nói riêng, kể cả thường xuyên thông tin các vi phạm hành chính đã xử lý nhằm giáo dục, răn đe chung. Đồng thời, định hướng cho người tiêu dùng sử dụng những sản phẩm đảm bảo chất lượng.

Chín là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan chức năng, nhất là cán bộ công chức trực tiếp đảm nhận công tác xử lý vi phạm hành chính. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, thu thập thông tin và phối hợp thực hiện hiệu quả. Việc xử lý vi phạm hành chính cần đúng người, đúng tội, đúng hành vi vi phạm. Các cơ quan chức năng cần quan tâm đến đổi mới phương pháp làm việc để hoạt động hiệu quả hơn và đi vào nền nếp. Bên cạnh đó, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đội ngũ cán bộ, nhân viên, kịp thời chấn chỉnh các hành vi vi phạm trong nội bộ.